

THÔNG BÁO

V/v triển khai xây dựng kế hoạch giảng dạy năm học 2022 - 2023

Để chuẩn bị triển khai kế hoạch giảng dạy năm học 2022 – 2023 cho các bậc đại học và sau đại học, Hiệu trưởng thông báo cho các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Triển khai kế hoạch giảng dạy năm học 2022 - 2023

1.1. Các mốc thời gian trong kế hoạch giảng dạy năm học 2022 – 2023

Học kỳ 1: Từ ngày 08/8/2022 đến 06/01/2023 (22 tuần):

- Từ ngày 08/8/2022 đến 16/12/2022: Thực hiện việc dạy và học của học kỳ 1;
- Từ ngày 15/8/2022 đến 19/8/2022: Thi lại học kỳ 2, năm học 2021 - 2022;
- Từ ngày 31/10/2022 đến 04/11/2022: Thi học kỳ 1, đợt 1;
- Từ ngày 12/12/2022 đến 16/12/2022: Dự trữ;
- Từ ngày 19/12/2022 đến 06/01/2023: Thi học kỳ 1, đợt 2.

Học kỳ 2: Từ ngày 09/01/2023 đến 23/6/2023 (21 tuần):

- Từ ngày 09/01/2023 đến 27/1/2023: Nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão;
- Từ ngày 13/02/2023 đến 17/2/2023: Thi lại học kỳ 1, năm học 2022 – 2023;
- Từ ngày 17/4/2023 đến 21/4/2023: Thi học kỳ 2, đợt 1;
- Từ ngày 29/5/2023 đến 02/6/2023: Dự trữ;
- Từ ngày 05/6/2023 đến 23/6/2023: Thi học kỳ 2, đợt 2.

1.2. Học kì hè năm học 2022 – 2023

- Thời gian đăng kí học kì hè (2 tuần): Từ ngày 12/6/2023 đến 23/6/2023;
- Thời gian học (5 tuần): Từ ngày 26/6/2023 đến 28/7/2023;
- Thời gian thi lần 1 (1 tuần): Từ ngày 31/7/2023 đến 04/8/2023.

2. Triển khai thực hiện

Căn cứ vào kế hoạch giảng dạy học kì 2, năm học 2021 – 2022 đã được Nhà trường phê duyệt, Hiệu trưởng yêu cầu các khoa rà soát việc thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ.

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh phối hợp với các Khoa và Phòng Đào tạo bố trí lịch giảng dạy quốc phòng cho các lớp trước khi các khoa lập kế hoạch cho các học phần khác, không bố trí lịch học giảng dạy quốc phòng vào thời gian Nhà trường tổ chức thi lại.

Các khoa căn cứ Thông báo này và kế hoạch giảng dạy của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh để xây dựng kế hoạch giảng dạy cho năm học 2022 – 2023 (có mẫu Kế hoạch giảng dạy năm học 2022 – 2023 gửi kèm Thông báo này và đăng tải trên website);

Các khoa bố trí số lượng các học phần hợp lý đối với các lớp khóa 2022 theo kế hoạch tuyển sinh năm 2022.

Các khoa cần xác định rõ học phần sẽ thi học kỳ trong từng đợt để sắp xếp thời gian giảng dạy hợp lý, không bố trí thực hành, thực tập trong thời gian thi lại.

Yêu cầu Lãnh đạo các đơn vị triển khai thực hiện và nộp các Kế hoạch giảng dạy năm học 2022 - 2023 về phòng Đào tạo trước ngày 17/06/2022 (chuyên viên Trần Quỳnh Mai hoặc Nguyễn Hoài Nam nhận).

Căn cứ vào kế hoạch giảng dạy đã được phê duyệt, các khoa xây dựng dự trù kinh phí thực hành, thực tập theo quy định.

Khoa Y Dược liên hệ các cơ sở thực hành lâm sàng để làm hợp đồng nguyên tắc cho đào tạo khối ngành sức khỏe khóa tuyển sinh năm 2022.

Các Khoa thông báo thời gian nghỉ hè của sinh viên từ 26/6/2023 đến 04/8/2023.

Cán bộ, viên chức tham gia kỳ thi Trung học phổ thông Quốc gia và tuyển sinh năm 2022 thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

2.1. Phân công giảng dạy năm học 2022 - 2023

Đối với bậc đại học:

- Để có cơ sở cho sinh viên được lựa chọn giảng viên, các khoa phân công nhiều giảng viên giảng dạy trên một học phần, nhưng số lượng giảng viên tối đa trên một học phần = (số lượng sinh viên/20)+1. Học kì 1, năm 2022-2023, đối với khóa 2022 chỉ bố trí 1 giảng viên/1 học phần.

- Trường hợp các học phần có số lượng sinh viên đăng ký nhỏ hơn 20, phòng Đào tạo bố trí ghép vào lớp học phần có số lượng sinh viên đăng ký nhiều hơn.

Đối với bậc đại học và sau đại học:

Phân công giảng dạy năm học gửi về phòng Đào tạo trước ngày 01/7/2022 (chuyên viên Vũ Bằng Hanh nhận).

2.2. Kế hoạch mời giảng

Trên cơ sở kế hoạch giảng dạy được phê duyệt, các khoa rà soát phân công giảng dạy phù hợp nhằm tận dụng tối đa nguồn nhân lực của Nhà trường, chỉ mời giảng các học phần mà Nhà trường chưa có giảng viên hoặc giảng viên không bố trí được thời gian giảng dạy (Có văn bản trình bày lý do không tham gia giảng dạy được). Các lớp trong khoa mình quản lý có học phần do giảng viên khoa khác dạy thì không làm kế hoạch mời giảng mà chỉ làm đề nghị khoa đó phân công giảng viên giảng dạy.

Đối với các học phần mời giảng, các Khoa phải xây dựng kế hoạch mời giảng năm học cụ thể (theo mẫu gửi kèm thông báo) và gửi về Phòng đào tạo trước ngày 01/7/2022 (chuyên viên Vũ Bằng Hanh nhận). Các Khoa thông báo thời gian giảng dạy của giảng viên mời giảng cho Phòng Đào tạo 1 tuần trước khi thực hiện.

Yêu cầu Lãnh đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các khoa (để thực hiện);
- TT GDQP (để thực hiện)
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Trung tâm Thông tin (đưa lên website);
- Lưu: VT, ĐT.



TS. Nguyễn Thanh Trúc



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
KHOA:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày ... tháng ... năm 2022

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp:

Số sinh viên/học viên:.....

Học kỳ 1

TT	Tên học phần	Tín chỉ		8/2022				9/2022				10/2022				11/2022				12/2022				1/23	Hình thức thi	Ghi chú	
		L	H	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31/10	7	14	21	28	5	12	19	26			2
				12	19	26	2/9	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2/12	9	16	23	30			6
				Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20			21
Học phần bắt buộc																											
1															①							#					
2															①							#					
3															①							#					
4																						#	②	②	②		
5																						#	②	②	②		
6																						#	②	②	②		
7																						#	②	②	②		
8																						#	②	②	②		
9																						#	②	②	②		
Học phần tự chọn																											
10																						#	②	②	②		
11																						#	②	②	②		
12																						#	②	②	②		
13																						#	②	②	②		
Tổng số:																											

Học kỳ 2

Học kỳ 2		Tên học phần		Tín chỉ		1/2023				2/2023				3/2023				4/2023				5/2023				6/2023				7/2023				8/23	Hình thức thi																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
TT	L			H	9	16	23	30	6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31/7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
					Tuần	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51		52																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
Học phần bắt buộc						Nghỉ tết nguyên đán Quý Mão (Từ ngày 18 tháng Chạp đến ngày 8 tháng Giêng năm Quý Mão)																																															Học kỳ hè	Thi học kỳ hè (lần 1)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														</

Ghi chú: Lên lớp: ☐

Thực tập tốt nghiệp: ☒

Thực tập môn học: ☒

Giáo dục quốc phòng: ☒

Thi lại: ☐

Thi học kỳ lần 1: ☐

Thi học kỳ lần 2: ☐

Dự trữ: ☐

Hình thức thi: Tự luận: TL; Trắc nghiệm: TN; Vấn đáp: VD; Thực hành: TH

TRƯỞNG KHOA

PTP. ĐÀO TẠO

HIỆU TRƯỞNG

Lưu ý: - Trung tâm Giáo dục Quốc phòng không bố trí lịch giảng dạy vào thời gian tổ chức thi lại
- Các khoa không bố trí thực hành, thực tập trong thời gian tổ chức thi lại.
- Đối với từng học phần các khoa cần xác định rõ sẽ thi học kỳ trong lần 1 hoặc lần 2.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
KHOA:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH MỜI GIẢNG NĂM HỌC 2022 -2023

TT	Học phần	Lớp	Số ĐVHT/TC	Học kỳ	Họ và tên, chức danh CB mời giảng	Địa chỉ, đơn vị công tác, số ĐT	Thời gian giảng dạy (dự kiến số ngày)	Số SV	Tổng số tiết dạy	Tổng số tiết chấm	Ghi chú
1											
2											
3											
4											
5											
6											
7											
8											
9											
10											
Tổng cộng								-	-	-	

NGƯỜI LẬP

KHOA

PHÒNG ĐÀO TẠO

Đã Lấp, Ngày tháng năm 2022

LÃNH ĐẠO TRƯỞNG

Ghi chú: Gửi về Phòng đào tạo Đại học trước ngày 01/7/2022